TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 243/2024/QĐST-HNGĐ	*N, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 369/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2024, về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn L, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Lê Quốc B, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Thôn L, xã S, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị A và ông Lê Quốc B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị A và ông Lê Quốc B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con chung Lê B2, sinh ngày 20/4/2000 và Lê Thiệu B3, sinh ngày 19/01/2005 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị A và ông Lê Quốc B tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị A và ông Lê Quốc B mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà A tự nguyện nộp thay án phí cho ông B. Như vậy, bà A phải nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005887 ngày 28 tháng 5 năm 2024 của A cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị A 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã S (CNKH số 30, quyển số 11/KH, ngày 19/7/1999);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Huyền